

Kể từ ngôi Thái-Cực Lương-Nghi 36 tầng Trời, 9 tầng Cửu-Thiên Khai-Hóa, nhứt mạch đẳng tinh vi thập phương chư Phật, Vạn Chương Thế-Giới, Đại-Thiên Thế-Giới, Tam-Thiên Thế-Giới, Tứ Đại Bộ-Châu, Thất-Thập Nhị-Dịa Cầu và chư đồng phủ, Phật, Thánh, Tiên cư ngụ.

Thư chư Hiền-Muynh, Hiền-Tỷ, tôi xin nhắc lại ngày giờ mới khai-dàn tại (Cấn-Thờ) có mấy vị đồ nho hầu-đến xin bịch Thày như vậy. Xin Thày từ-bi giải cho chúng con rõ hình thức Quả Cấn-Khôn Vũ-Trụ ra sao mà con thường nghe mấy vị đồ-nho bện cãi với nhau, mỗi mỗi không in một lý - Người thì nói Trời lớn, người thì gọi Phật lớn còn trong sách Tam-tự-kinh chú-giải thì Đức Thánh nói: Tam-Thập, Tam Thiên, còn trong kinh Thày nói: Thượng-Chương Tam-Thập Lục Thiên. Nên phần nhiều bình luận phân phân bất nhứt, con không rõ thế nào là đúng lý xin Thày từ-bi xóa lối.

Thầy-đáp:- Các con cố học rộng, nhưng cái rộng còn khuyết-diểm muôn phần. Nơi Thế-giới hữu-hành hiện tượng trước mắt mà chưa hiểu dạng, hướng hồ gì thấu đạo sự vật vô hình, vì huyền-diệu Thiêng-Liêng mà người không học Đạo để gì hiểu dạng. Những bậc thanh trước hiền xưa ra công tham-khảo cùng đời mẫn kiếp. Còn vên chưa nổi cái mạn bí mật của Đấng Tạo-Hóa đốn ngăn hướng chỉ người thường nhưn, luận bện làm sao cho suốt lý.

Kể từ khi Thày sai Bần-Cổ xuống thế, mở mạng địa-cầu này. Nhơn-loại thời đó còn hình tượng Thiêng-Liêng, chưa biết mặc áo quần, còn ở nơi hang hốc, chưa có nhà cửa, chưa có văn-tự, từ đó về sau cách mấy ngàn năm đến đời Ngũ-Đế, họ Phục-Hỷ, họ thường hết tâm theo quái-diệu tích (tằm dẫu chôn chim) chế ra văn-tự mà để ghi nhớ, từ đó về sau mới có lịch sử. Nên sách có câu " Cối cối, thiên thị chỉ dãn, sào cử quyết sử, nhị meo ảm huyết, đồng nhi cấu vĩ kỳ hặng, tncử vĩ thị kỳ thủ " Nên lúc chưa có văn-tự. Bất quá nghe truyền ngôn độ chừng, rồi chép bướng, hỏi vậy kấy đều làm bằng chứng, ấy lẽ nói sự tích ở Thế-Giới này, còn chưa rõ còn luận quả Thế-Giới khác như nhắm mắt mò kim nơi đáy biển hay bầy kiến tìm đường lên chót núi tu vi.

Thì sự học khuyết của người mai kiếm dưới bóng trăng
 ếch

chính đấng giảng, cũng có hăm người gọi mình là boy giỏi-
dẫn người đi lạc bước sai đường, thân mình mù quèn, mà chưa
hay. Còn tại khôn đất thêm kẻ tối đui thì lộn sao khôn lạc
vào đám gái chông, cũng xe hăm xoay hồ.

C ười

Nếu người nào muốn học hỏi thì Thầy cũng rộng lòng-
giảng dạy, còn kẻ nào không chịu học, sau đừng đổ cho Phật
giáo vô ngôn.

Vậy trước khi chưa phân Trời Đất, Khí Nữ-vô bao quát
Cận-khôn sáng soi đấng vũ-trụ. Đó là một cõi trung tâm điểm
tức là Đạo. Rồi Đạo ấy mới sanh Thái-Cực Hồng-Nông sơ khởi
huyền huyền hợp hợp, khối lại thành Ngũ Thái-Cực, rất đằm
êm huấn chung trong đó toàn là một khối, đứng mấy muôn năm
vững nở ra tiếng dương như Thiên-khuynh địa-phúc, thì đẽ-
cổ Thầy ngự trong Ngũ Thái-Cực, rồi đó có một phen ếm một
phần dương gát chông nhau như hình chữ Thập lộ ra bốn kẻ-
lệ Lương-Tghi sanh tử-tượng chữ Thập mới dần dần quanh lộn
chạy lẩn trốn như chông chông giăng tủa ra muôn ngàn quẻ-
bình cầu Thế-Giới. Chữ Thập ấy dưới có 4 cạnh bóng kêu là
tử âm, tử-dương tác thành Bát-quái là Cấn, Khảm, Vũn, Chấn,
Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Bát-quái mới biến hóa vô cùng, phân-
định ngũ-hành Cận-khôn muôn vật. Thái-Cực sanh Lương-Tghi
tức là Tam-Thiên-Vị (3 ngôi-Trời) dưới ba ngôi ấy có tam-
thập tam thiên (33 tầng Trời) cộng với ba ngôi trên là 36
tầng Trời. Tồn kâu là Tam-Thập Lục-Thiên, trong mỗi tầng
Thầy cho chư-linh có một vị Đại-La Thiên-Đế Chuông-Quần
chỗ Thầy ngự là nơi Bạch-Ngọc-Kinh, là kính thạch toàn -
lục trắng, rộng cao với với, ngoài là Huỳnh-Kim-Khuýt -
là cửa ngõ bằng vàng, cực kỳ mỹ lệ, dưới 36 tầng Trời còn
một tầng nữa có lẽ như đứng tinh vi, gọi là cảnh Mốt-Dần
có 9 tầng nữa gọi là Cửu-Thiên Khai-Hóa, tức là 9 phương
Trái 10 phương Phật là do nơi đó.

Trong cõi Mốt-Dần là chư Phật ngự, Phật-Tổ ngự nơi
bướng Tỳ, Quán-Âm ngự vô hướng Tọa, mỗi tầng đều có sơ-
xuyên hạ-hải, tứ-phương, bát-tướng, Liên-Đài hắt hắt bề sa -
số Phật.

Còn hai chữ Thủ-Lôi là cảnh iệt, chỗ không phải là
đanh Phật, nên trong kính có cầu bốn giới vị như, Kim-giới
Thủ-Lôi, còn Bồ-Đề là chỗ Phật ngự Phạm-Nôn là cửa Phật -
Bỉ-Ngon là đất Phật, Huỳnh-Kim Bồ-Đệ là vàng ròng đấng đất
còn chỗ Tam-Hồi ngọn thượng là Quán-Âm ngự còn bờ biển là

hướng Nam nơi cạnh Phật, chỗ chẳng phải nơi hướng nam -
 cạnh phải, đó là còn ở Thượng tầng không khí hay là hư-vô
 chi-khí. Rồi kể đó có Đại-Thiên Thế-Giới là Thế-Giới rất-
 lớn có mấy triệu tinh cầu bao trùm cả nơi mấy thế-giới đó
 kể đó là Thượng-Phương Thế-Giới đó là chỗ Đức Tây-Vương -
 Mẫu ngự nơi Cung-Điêu-Trị, gần đó Vườn-Ngọc-Uyển Đạn-Đào
 Ngũ-Thực Đồng-Lợi nhược-thủy đó các Đấng Thiêng-Liêng Nam
 Mĩ hàng họ số lâu đời Cung-Điện toàn là bằng ngọc -
 Châu-bội ngọc-phách, sơn-hồ, như lục thiệp thiên cung, tứ
 phủ thanh-đồ, Điện đại lăng phông, trong cảnh nhĩ châu -
 chơn võ. Nơi Linh-Tiểu-Điện là chỗ chư Tiên nhóm hội có
 Ngọc-Vũ Kim-Tính, giao lộ quốc-táo, toàn là Tiên được nhẹ
 nhàng cũng như kim đản đó hồ huỳnh tương trường-sinh chi-
 tửu, là rượu trường sinh dùng dùng sống hoai không chết,
 kể đó là Trung-Phương Thế-Giới cũng là nơi Cung-Điện của
 Thần Tiên, Tiên-Tiên, quý-Tiên các bậc quyền Tiên, kể đó -
 là Hạ-Phương Thế-Giới, Tam-Thiên Thế-Giới 3.000 quốc tinh cầu
 phân làm Tứ-Dại Bộ-Châu, nối theo Thốt-Thập Thị Địa Cầu. Tứ
 Độ I cầu là địa-cầu số I cho đến địa-cầu các con 4, là địa
 cầu 58 từ hồi có địa-cầu này đến nay kể ra được 129.600 năm
 năm dưới các con còn bốn địa-cầu nữa còn u-mình chưa có -
 loại người, kêu bằng U-Minh-Giới, nên từ Thế-Giới Đạp-Cầu
 đều có các đấng như-loại nên chưa có đều khắc nhau là do
 không khí nặng nhẹ, cũng tùy theo công quả của mỗi tinh -
 cầu cách nhau từ một muôn cho đến 10 muôn dặm, luôn luôn
 xoay tròn gióp một vòng là 360 ngày gọi là một năm, nơi Địa
 Cầu cũng có sơn-xuyôn hà-hải như Thét-Bình-dương, Đại-Tây
 Dương, Bạch-Hải, Bắc-Hải, Hồng-Hải chỗ trắng, chỗ đen, chỗ
 xanh, chỗ đỏ, bề sâu có chỗ tới 8.000 thước, chỗ 3.000 -
 (ngàn) thước, chỗ 2.000 thước không có đều còn núi tu-di -
 cao độ cũng 8.000 một núi nhiều chỗ thấp cao không đồng,
 phong thủy vô tuyết nóng nực không động như mùa nắng nơi
 đây, chỗ khác lại mưa, xứ nóng nực, xứ lạnh lạnh như ngày
 đêm trăng lục-địa 24 giờ, còn người Bắc-Dương-Dương 6 tháng
 tối 6 tháng sáng, quanh năm nước đặc như gelé, chỗ chạp -
 chỗ mịn, chỗ ngọt không đều, còn màu da của người nọ da
 trắng, da đen, da vàng, da đỏ. Nước thì lớn cao số số -
 nước lặn thấp nhỏ con, đến số trên toàn cầu phỏng định
 hai ngàn ba trăm triệu, sanh sanh tử tử không ngừng, loại
 điều thú cấp-trường cũng đều khác lạ, như chim Đại-Bàng -
 r út lớn, lớn lớn nhỏ như chim sẻ, chim sếu, loại cá như
 cá ông, cá mập, cá xà mã sấu, rồi nhỏ lẫn lạc nọ cá trắng

loại thú như tượng, voi rồi đến những loại nhõn mà nó chuộ
bọ, chính những loại cầm thú suốt đời ta cộn chưa hiểu lý
lẽ đôn viêc cạo siêu, nếu ta không học hỏi các đống vô -
hình, thì ta phải chịu tối tăm mù mịt trong mong gì đượ
thấu huyền-vi, mà siêu phạm nhập thánh, hế ta học nhiều c
chừng nào ta sẽ thấy đốit nhiều chừng nấy.

Vậy chứ Hiôn-Huyh, Hiôn-Tý, ta phải giao tâm tu
tâm cho hoạt bát. Nếu ý lợi sự hay biết của mình bao nhiêu
gọi là đủ thì đợ thảo mịch mịch chêng dùng muôn đũa bóng
xế chiều không rên bước ắt là phải trỏ./-

Sao lục y nguyên văn,

ĐỨC-HỘ-PHÁP Thuyết-Đạo tại ĐỀN-THÁNH
ngày 5 tháng 5 Tân-Mão (1951)

Ngày giờ này chính Bản-Đạo đã hưởng ứng được cái tình cảm của toàn thể con cái ĐỨC-CHÍ-TÔN ngoài cái tấm lòng - thương yêu vô tận Bản-Đạo trong cái kiếp này, Bản-Đạo cũng không biết lấy chi để bồi đắp cho xứng đáng.

Bởi vậy Bản-Đạo dậm quẻ quyết nếu không nhờ tấm lòng - thương yêu vô bờ bến của toàn con cái của ĐỨC-CHÍ-TÔN, thì Cơ-Quan đại cuộc của Bản-Đạo ngày giờ này chưa chắc đã - thành hình thiết tưởng đã cho toàn thể dân tộc Việt-Nam cùng ngoài quốc để tâm sùng kính.

Bản-Đạo thú thật rằng: ngoài cái chỉ cố gắng của Bản-Đạo còn có một quyền năng vô đối Thiêng-Liêng, lúc nào cũng nhân nhờ Bản-Đạo phải đem hết lòng yêu ái đặng phổ hóa - chúng sanh vì thật là cái sứ mạng ấy, ĐỨC-CHÍ-TÔN đã tìm n nơi Bản-Đạo mà giao phó.

Đối với Quốc-Nội dân tộc Việt-Nam, là đồng bào của Bản-Đạo máu thịt của Bản-Đạo là chúng-tộc của Bản-Đạo như thế nào? thì cái dân-Tộc khác cũng vậy, vì cái tình cảm của Bản-Đạo là cả toàn thể như-loại nó có một đặc sắc của nó đời đời kiếp kiếp chẳng hề phai lợt.

Ấy vậy Bản-Đạo để lại cảm ơn cả toàn thể.

Chiến-Sĩ anh dũng các con !

Cái sự nghiệp ngày nay của Đạo được đứng vững như - Chơn-Truyền, cũng là một phần to nơi công trình của các con đào tạo. Thầy đã thấy và công nhận cái chí hy-sinh ấy.

Nhưng các con ơi! Thầy cũng đã khổ hạnh nhiều rồi mà - Thầy cũng không khỏi thêm một điều là Thầy chỉ đem giọt - máu của Thầy mà hòa chung trong giọt máu của mấy con.

Thầy đã hiểu các con chiến-binh hy-sinh liệu chết đặng bảo vệ sanh mạng và tài sản cho toàn thể như-loại các con dấn thân, đem hy-sinh, cái ân nghĩa giá trị ấy giờ này kể - còn nào sanh mạng và tài sản là nhờ ơn các con đó. /-

SAO Y. NGUYỄN VĂN BẢN CHÍNH.

Bây giờ Đắc-Đạo thuyết tới đây con cái của Đức CHỈ-TÔN
sẽ nghĩ thấy, môn-loại giáo luật này sẽ đi về đâu? lấy theo Khoa-
Học mà nói, thì tại nơi nào óc của ta nó có cái tương gần gọi
"Neri de l'intelligence" thuyết ấy Khoa-học đã tìm được. Đắc-Đạo
thuyết rằng: khoa học ngày hôm nay tìm một điều mà Đắc-Đạo đã tìm
rồi, đó là cơ sở rồi.

Cái não ấy định mạng sanh con người nó là trung tâm điểm
của cơ thể khôn ngoan hiển nhiên của kiếp sống con người mà
lạ lùng nó ở ngay nó-hoàn-cung, tức nhiên ở ngay nó ở đây con
nít, cho nên con nít đều nó mới sơ sinh đã nằm lộn lộn nó mới cứ
tại sao mềm? Tại ở trong kiếp ấy có một tối tiêu nó tế nhuyễn đến
nói con một chúng ta không thấy được, đó một ấy nó không phải
là vật chết mà nó cũng không phải là khí chất, đó một tế nhuyễn
như thể ba hạt mè nhỏ cũng không phải là khí chất, ba hạt mè nhuyễn
một hạt dương hai hạt âm nó xoay chuyển cả với nhau mới sanh ra
điện lực mà cái điện lực ấy ngay chỗ ấy là linh hồn của chúng
ta tương liên với thần-thân, tức nhiên như thần nó tương liên
với xác thịt ta, nó là cái khiến khôn ngoan của con người do tại
chỗ khiến ấy, như linh của chúng ta điều khiến cả hình xác, trí
khôn ngoan ấy nó phải đi một chiều và nó đi có một thước cổ độ
lặng, đó nó ngưng lại thì cái trí học mà nó (đương chạy vọt
ngưng lại để cái trí học mà nó ngưng, không sống suốt, không thông minh)
nặng vận hành nhiều chúng nó cái trí học bắt của con người
nhiều chúng này, mà nó đi có một thước cổ độ lực thì con người trở lại
điện không ngưng lại.

Ấy vậy cái kẻ tài phân phân khôn ngoan đó để cho nó gần cái
mức không điện ấy, đi quá độ lượng tức nhiên nó phải điện, phải
ngưng. Chúng ta nghĩ thấy trước mặt cái tình trạng ấy các học
nhiều. Chúng ta nghĩ từ trước Ông Cha của chúng ta thường hay nói
các nhà đi văn chương kiến hay không, (xưa kêu là điện chữ) tình
trạng nó như vậy.

Kẻ tài nhân đạo có trên mặt thế này, đến gần mức điện của
nó cái chỗ tại nhân của họ bước qua mức điện để dừng, tới chút
xiêu nữa thì điện ngưng, cho mà khoa học đã nói bây giờ Đạo-giáo
chúng ta đã gọi là huệ khiến, ấy là một cái khiến mà trước kia
không thể có, chính khoa học đã tìm chỗ đó là địa điểm trọng
yếu của linh-hồn người. Đắc-Đạo thiên-môn, tức nhiên bên Đắc-Đạo
phải hết nó gọi là "tam muội hóa" cũng cho nó ngưng bắt lại
đương chạy quá mức của nó, mà chạy có một thước.

Đức Chỉ-Tôn mở khiến cho chúng ta, mở khiến dừng định
chuyên thông, dừng quá mức vận-hành của nó, Đắc-Đạo của Đức
Chỉ-Tôn hiện chúng ta phải tĩnh định nhập vào cái cảnh bất nhập
tức nhiên vô hư cốt yếu để cho ba hạt ấy chạy quá một thước, nó
thay đi đứng dừng cho loạn, dừng cho quá mức của nó, loạn tức
nhiên điện, như cái cây theo thành nếu chúng ta mở quá mức của
nó thì nó hư, phải để cho ba hạt đó chạy vào chừng dừng cho cái
chấn động của chúng ta có phương thế điều khiến cả hình xác
chúng ta trong mức thước khuôn khổ luật định của nó, không quá
hạt.

Chúng ta đã biết rằng: Xóc thịt chúng ta sống do nơi trời tia, chơn thân chúng ta sống do nơi huệ quang khiếu, chơn linh chúng ta sống do nơi Càn-Khôn Vũ-trụ; vì ở cho nên linh hồn chúng ta tương liên mỗi nơi với Càn-khôn Vũ-trụ mà thôi, không thể thúc phược ở trong xóc thịt, nó ở ngoài thế, nó tương liên cả càn-khôn vũ-trụ, điều khiển cõi sống của ta.

Ấy vậy giờ phút này thiên hạ đã đời sống, cả toàn thể nhưn loại đấng khùng bách tính-thần, họ đời mong một đấng chơn linh cao trọng hơn đấng điều khiển cơ tâm hơn nhưn loại, mà cái đấng ấy nếu không có đấng theo phương pháp Đạo-giáo, mà định chuẩn thẳng cho chơn linh đủ phương thế điều khiển vận-hành của cái sống hiện tại của nhưn loại trên mặt Địa-Sầu này, sẽ sống và hình thế thì phải kiêu sống, sống như con vật thì họ chỉ biết ăn mà sống, mặc mà lãnh, hai cái đó sẽ xô đuổi họ đi đến mức tương hợp tranh sống với nhau dựng tự diệt với nhau. Hồi giờ phút này nếu thiên hạ dựng cho ta đi đoán. Chúng ta có thể nói tức CHỈ-TÔN biết tình trạng nhưn-loại đã đến đến mức tự diệt nhau, nên Ngài đến tạo nên Chơn-Giáo của Ngài tức tự nhiên Đạo CAOĐÀI cho nhưn-loại giữ giữ, phạn hồn dựng định chuẩn thẳng cái sống của họ, dựng cho nó đến cảnh diện của nó, mà họ đến cảnh diện tức nhiên đến cảnh tự diệt.

Tức CHỈ-TÔN đến dựng cho hườn thuộc phục sinh, dựng cho nhưn loại sống lại, là Đạo-đức tinh-thần của Đức CHỈ-TÔN tạo cho họ, Đạo CAOĐÀI chơn họ là cái sống linh-hồn nhưn-loại, bảo vệ tánh-mạng tức nhiên chơn thân của họ dựng họ tránh cái nạn tiêu diệt . . .

HẾT.

Đạo Tắc-Ký BUANGỒI CAOĐÀI.

MUẬN-TỬ CỦA NGÀI BẢO-THẾ QUYỀN CHƯỞNG-QUẢN HIỆP-THIÊN-ĐẠI trong dịp LỄ KHÁNH THÀNH THUYỀN BẮC-NHÃ của Đệ-Nhi-Phận-Dạo Hành-Chánh và Phước-Thiện CHẦU-THÀNH THÁNH-ĐỊA ngày 10 tháng 10 Giáp-Thìn (ĐL: 13-II-1964)

Kính Hội-Thánh Hiệp-Thiên-Đại, Cửu-Trùng-Đại.
Phước-Thiện và Chư Chức-Việc cùng Đạo Hữu Nam, Nữ.

Trong thiên hạ sự, việc quanh hôn tang tế là việc hệ-trọng nhất trong đời người. Thế theo thuận phong mỹ tục của những dân tộc còn tôn sùng Lễ Giáo, Lễ Hôn-Phối cả một vấn đề có ảnh hưởng sâu đậm vào tương lai của một Gia-Đình từ son trẻ thành mi tới Lão thành bạch phát.

Việc Hôn Nhân đã yên rồi lần hồi đi theo thời gian đến lúc bóng xế ác tà, việc phải đến sẽ đến, ấy là tang tế sự.

Lời tục rằng: Sống cái nhẹ, thác cái mờ, không phải là lời vô vị.

Thử nghĩ, con thú còn biết đào hang, con chim còn biết lót ổ, họ tất gì con người có trí phân đầu óc cảnh-tên lại không nao lòng được. Thế thì việc tru-liệu đầu-tiên cho kiếp sống là người ta phải lập kế sinh nhai cho có cơm ăn áo mặc, và gây dựng nhà cửa để che nắng đỡ mưa nắng sanh phong trần, đầu cực khổ bao nhiêu cũng phải dùi thân trong cái khổ đặng phần nào giải khổ mới mong lạc-nghiệp an cư. Thoảng có kẻ phiêu lưu rày đây mai đó, nhà của vốn không thân bằng cố hữu vẫn bắt, rủi mạng chung gặp một Xã-hội có chút thương tình thì dùi thây dưới be tát đất là cũng tốt, chỗ đứng trong có vài nén hương chửi lòng. Đối với người làm cảnh đặng thương tâm như trên, người ta trách: "Cực đê lần hội không khi nào động-rong"

Về cái chết, Đời thường cho chết là hết. Ấy là lầm.

Cái lầm thứ nhất là trước mặt Nhơn-Gien, năm Mồ-tượng trưng cái chết, còn thờ phượng trong Gia-Đình tượng trưng cái còn. Cái còn đây là con Chầu luyện tiếu lời ạn tiếng nói, còn nhớ nhưng cử chỉ động hành của người quá vãng. Họ nói còn thì chưa đoạn dứt, mà chưa dứt đoạn tức chưa hết vậy.

Cái lầm thứ nhì là xác người chết thì tiêu tan còn linh hồn của người thì tồn tại mãi mãi.

Luận về linh hồn, Tôn-Giáo nào cũng nhìn nhận là một diễm linh quang chiếu trong cái khối Đại Linh-Quang của Đức-Thượng-Đế ban cho loài người như đồ mà có đây đủ trí khôn làm chủ muôn loài và n vật. Một khi con người lìa trần thì diễm linh-quang ấy xuất khỏi xác chết phi-thăng về nguồn cõi hằng sống đại linh Ngọc-Hư hoặc khép mình vào khuôn luật định vị hay khuôn luật định hình

....2..

tùy hễng tặng nên hư giãe cõi phã của kiếp quã khũ.

Đế tưng trung sự ãi chuyẽn của Linh hồn từ họ giõi -
về thưng-giõi hay từ cõi mẹ qua cõi giãe người ta mới -
bày ra nghi tiết và đồ vật tiến đưã có tãnh cãch vũ mẽn-
tiết kẽ bỏ xẽc vũ cãu nguyẽn cho linh hồn kẽ ấy đũc -
siêu thũng hơn là giãng đũc.

Nhũ nhà giãu thì đũc xẽc và hồn bãng Đại-Linh-Xã -
nhà minh khi, v.v. Nhà khẽ giãe thì đũng Đại-Linh-Xã và miẽn-
đũng đồ ãm công khẽc cho nhẽ tốn phĩ. Còn nhà thãt nghẽo -
thĩ đi Ngõc-Lũ.

Trong cũ Đại-Đão Tam-Kỳ Phõ-Đũ, cõ Thuyẽn-Bãt-Nã -
tưng trung Thuyẽn từ vũc Đại-Hải Trung đũng cũng gọi -
là vũc qua biẽn khõ của Trần thẽ đế đũc hồn qua bi ngõn.

Hiẽn giõi huyẽn bí của sự đũc hồn chũc cõ ãi thũn n
nhẽn khẽm phẽ đũc nhũng một ngũy kia người Tu cão sẽ -
đũc Phãp cão sẽ minh chũng vũc này cho Đũi rõ.

Thiẽt ũng đũu vũi hĩnh thũc não vũi nghi tiết gi-
vũt đũng tặng chũng cõ khẽc nhũu giũc Đũi vũi Đão tũy -
trung sự đũc đũc Linh hồn lên cõi Thiẽng-Liẽng hãng sũng-
là đũc tin trũy vũo quãn niẽn của kẽ ở vũi người ãi một -
đũng đũc hũng hãnh phũc sũng sũt vũi xẽc thĩt và một -
đũng cũng hũng hãnh phũc sũng vũi Linh hồn thĩ ãi
đũng đũu mẽn nguyẽn.

Này con cãi Đũc-Chĩ-Tõn và Đũc-Phãt-Mũu thũc Đũ-
Thĩ Phãn-Đão Chũ-Thãnh Thũnh-Đĩ, là kẽ công người của -
hiẽp sũc tão thãnh một chiẽc Thuyẽn từ tũt đẽp nhũ thẽ -
này chũng tũi ãĩnh cho đũ là một ãm chĩt khẽ giũ một chẽm
son Thuyẽn khõng đũy, mà chõ bẽo nhiũu người thĩẽn cãn -
đũu khẽm đẽn mũy cũng khõng chĩm, còn rũi chõ một người -
võ phãn thĩ vũ người vũ ghe đũu bị đũm cõ. Tuy sũb h rãng?
Hẽnh Thuyẽn kỳ mà tam phãn mãng' nhũng đũy nũi vũ huyẽn -
đĩu hãnh Thuyẽn trong cũ Đão, một mũy tũi lũi đũ rũi -
xũng đũng nước bẽc, vũ phũng cãp bẽn giãc.

Vũ chũng công bĩnh Thiẽng-Liẽng thĩ khõng bẽo g ãi
chĩc đũc đũn cãn và nũu đũn cãn chĩc đũc thĩ chũng -
phãĩ là cãn nũ. Bũi vũy chõ nẽn, sãu khi quã Hải giãng -
giãĩ trẽn đũy, cãc bãn nẽn ý thũc rãng cho đũng thãnh
người võ tũi mũc Thuyẽn từ vũ CHI-TõN và PHãT-Mũu thĩ cãn
cãn nhõ ãi liẽn trũc của Thuyẽn là:

VĂN SỰ VIẾT VỎ, NHỤC THỂ SÀNH HỒN TẠI THỔ.
THIỆN NIÊN TỰ HỮU, LINH HỒN TULIÊN TỰ PHẢN HỒI-
THIÊN:

Trũi cho một ãĩm linh hồn thĩ cãn giũ gìn cho -
tĩnh ãnh sũng rõ nhũ khi cãn ở nĩi Thiẽn. Nũu đẽ lu lũ vũ
nhĩm trũc của ngoĩ cãnh thĩ khõ mẽn phãn hũi quẽ xũc
bẽn cũ, rãt ũng công tu lũyẽn từ ngũy nhãp môn cãu Đão.

Mượn Thuyền Bật-Nhẽ làm phép độ duyên tới ước nguyện
trong vùng Đê-Nhị Phận-Đạo này, các bạn Nạp, Nữ hay nêu gương
mạnh liệt đem thương yêu hân gân chỗ thiếu thốn nghèo, đem
nhơn nghĩa bố thí cho nơi nào cần cầu đến rên than một
nhơn một nghĩa.

Được vậy chiếc Thuyền Bật-Nhẽ mới thiết là Thuyền-
Bật-Nhẽ.

Nay kính,

NAM MÔ DI-LẠC VƯƠNG ĐỒ-TÁC.

LIÊU-THẾ.

Ấn-ký: LÊ THIÊN-PHƯỚC

THÀNH
TRUNG-ĐÀI VĂN
C CHÁNH PHỐI-SU
-000-

D A I - D A O T A M - K Y P H O - Đ O
(Tam thập Cửu niên).
T O A - T H A N H - 0 0 0 - T A Y - N I N H

Ngày..... tháng..... năm..... (DL...../...../ 196)

(Handwritten signature)

CỦA GIỖN NGOC CHÁNH PHỐI-SU, GIẢNG ĐUỐI LÊ KHÁNH
THÀNH THÁNH THẮT LONG-AN, NGÀY 17 THÁNG 2 NĂM BÍNH-NGO
(3 - 3 - 1966).

Kính thưa Ch�c Săc Hội-Thánh.

- " Trung-Tả Tỉnh-Trưởng.
- " Chủ Đại-Diện các Tôn-giáo bạn.
- " Quý Quan-Khách.
- " Quý Ông, Quý Bà.

TÔI hết sức hân hạnh đượ trở về đư Lê Khánh-Thành Thắtt và cầu siêu cho chiến sĩ vì quốc vong thân tại đay. Tỉnh Long-An, xứ sở của tôi, mà cũng là nơi tôi đã hành Đạo suốt 8 năm qua kể từ năm 1947.

Hằng kính mộ tài đức của các bậc danh-nhân trí-thức trong tỉnh và cảm tình nồng hậu với đồng-bào và chủ Thiệtt-tín Nam, Nữ tại địa phương này, tôi nhơn danh một ch�c săc Thiệtt-phong của Hội-Thánh Tây-Ninh xin mạn phép luận giải đại cương về giáo-lý của Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ danh gọi Đại Đạo Cao-Đài.

Kính thưa quý Ngài, và Quý Ông, Bà.

TÔI-XIN CHIA ĐỀ TÀI LÀM BA ĐOẠN:

- 1-/ Tại sao Đại-Đạo Cao Đài xuất hiện.
- 2-/ Triệtt-lý của Đạo Cao-Đài.
- 3-/ Quan niệm Đại-Đồng của Đạo Cao-Đài.

ĐOẠN I - TÀI SAO ĐẠI-ĐẠO CAO ĐÀI XUẤT HIỆN:

Hồi tưởng lại việc đã qua trong thời xưa, nhất là thời Cận Đại hễ nơi nào sanh ra pheng trào nào loạn lổi cuốn con người vào chốn diệt vong; thì cấp theo đó sản xuất một mới Đạo mới để cứu vớt sanh linh khỏi cơn đố thấn.

Như trước kỷ nguyên Thiệtt-Chúa Giáo giảng-sinh, nhơn-loại bỏ qua lời truyền của Đức Phật Thích-Ca vạch rõ con đường Bát-Chánh để làm phương giải khổ, quên hẳn lời dạy của Đức Khổng Phu-Tử giữ Đạo Nhơn-Luậtt tạo nhơn tích nghĩa để làm cơ điều hòa xã hội và vì khinh thường Thắtt Hướtt của các Đấng ấtt nên cơ-Đời làm con hỏtt đứtt thì Gia Tô Giáo ra Đứtt

cứu thế.

Chưa mấy hai ngàn năm hoàng khai Thánh-Giáo thì nhóm loại
dùng hết tinh thần xu hướng vào lối văn-minh vật chất lần lần không quan
tâm đến lời của Chúa Cứu-thế tiên-tri số phận điều linh của loài người
trong khoản đời mạt pháp. Nay lời tiên tri đã ứng nghiệm thì Đại Đạo Cao
Đài xuất hiện.

Đại Đạo Cao Đài xuất hiện không phải việc tình cờ đối với
nhóm loại. Nếu nhóm loại đề tâm tìm hiểu thì đã có các lời tiên tri
trước mấy ngàn năm ^{mấy hàng} trong kinh sách của Chư Phật, Chư Tiên, hoặc ở Phương
Tây, hoặc ở Á-Đông mà tôi xin tóm tắt sau đây :

Trong Quyền Phật Tông Nguyên Lý: Ý nghĩa Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ
đã được Đức Thích-Ca nêu lên. Đức Ngài nói: " Sau Đức Ngài sẽ có một
Đức Phật lớn ^{hơn} nữa đời. Đức Phật lớn hơn Đức Thích-Ca là đấng Tạo Hóa tức
Đức NGŨC-ĐƯƠNG THƯỢNG-ĐẾ đó vậy.

Đạo Tam-Thanh: Vào thế kỷ thứ 15 bên Trung-Quốc có một Đạo Sĩ
tên là Ngô Chi Học có lập nên Phái Tam Thanh chuyên thờ Giáo-Chủ ba nền
Đạo lớn là :

- 1-/ Đức LÃO-TỬ (Đạo giáo) Tiên.
- 2-/ Đức KHÔNG PHU-TỬ (Nho Giáo) Thánh.
- 3-/ Đức THÍCH-CA (Thích giáo) Phật.

Đạo Tam Thanh là bước đầu tiên của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ ngày
nay.

Lời Tiên-Tri Của Các Lão-Sư Chi Minh-Sư Hay Là Đại-Đạo:

Bên Trung-Quốc sau khi Nhà Thanh lên thay thế nhà Minh, một
số cụu thần nhà Minh không phục tùng Mãn Thanh, bèn lên Núi An Tu lập
ra chi Minh-Sư hay Đại-Đạo. Một quyển Kinh của các Lão-Sư phải đó đã
được từ bên Trung-Quốc chuyển sang Việt-Nam. Ngoài bìa sách có hai câu
thiền như ^{như thế} đây:

" CAO như Bắc Khuyết nhân chiêm ngưỡng "

" ĐÀI tại Nam-Phương Đạo Thống Truyền "

Nghĩa là: Đạo Cao-Đài sẽ xuất hiện tại Nam Phương do Đức
Cao-Đài làm Giáo-Chủ, Đức Cao-Đài là Đức Huyền Khung Cao Thượng-Đế Ngọc
Hoàng Đại Thiên Tôn, ngự tại Phương Bắc hay là Bắc Khuyết.

Trong Quyền Minh Thánh Kinh Linh Sách Cổ Câu:

" Mộng Hữu Cao-Đài Minh-Nguyệt-Chiếu " cho biết Đức Ngọc Đ
tá danh là Cao Đài giáng trần mở nền Tôn Giáo sáng tỏ như trăng rằm.

Trong Quyền Giáo Mổ Của Tác Giả Trần Phong Sắc Có Đoạn Như

vậy: " Hữu Duyên mới gặp Tam-Kỳ Phổ-Độ, Muốn đời còn Tử Phủ nếu danh

" Ba ngàn công quả dựng duyên thành, mới được Đơn thờ chiếu triên "

Đạo này cho biết trước rằng, chỉ người có duyên mới gặp được Tam-Kỳ Phổ-Độ mà tu hành để trở về quê xưa vị cũ nơi cảnh thiêng liêng hằng sống.

Hôm nay Nền Đạo Cao-Đài khai-sáng tại nước Việt-Nam là do Thiên-Thơ Tiên-Định.

ĐOẠN II - TRIẾT-LÝ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI:-

Đạo Cao-Đài là một nền Đại-Đạo qui nguyên Tam-Giáo (Nho, Thích, Đạo) Hiệp nhất ngài chỉ: Nho-Đạo, Thích-Đạo, Thánh-Đạo, Tiên-Đạo, Phật-Đạo. Đủ sức hấp dẫn nhơn sanh trên đường bác-ái hầu lập cơ tuơng thiên thế-giới Đại-Đồng.

TÔN-CHỈ:- Của Đạo là dung-hòa các tín ngưỡng tôn-giáo lại chiểu theo trình độ tiến hóa của nhơn-sanh mà dần dần họ trên đường xử thế lấy Luân-Lý và Triết-Lý làm yếu-tố.

LUÂN-LÝ:- Thì dạy dỗ con người giữ Đạo nhơn luân làm tròn bổn phận mình đối với mình, đối với gia đình, đối với xã-hội là gia-đình rộng lớn, đối với toàn cả thiên hạ là Đại-Đồng huynh đệ.

TRIỆT-LÝ:- Thì khuyên con người dưng vụ tể giàu sang danh lợi, xa lánh vật-chất sa hoa, trọng duy tâm hơn duy vật, xả thân cầu Đạo, xả phước cầu lành, để giải thoát tối đđi nhọc dục, dưỡng tâm sự an-tĩnh tĩnh cho linh hồn về một siêu thoát.

TÍN-NHƯỢNG:- Thì dạy thờ đấng tạo đsoan là Trời chứa tể cần khôn võ trụ, cha chung của Vạn-loại, sùng thượng chư Thiên, Thánh, Tiên, Phật trong các đấng cấp thiêng liêng, và sùng bái những bậc sáng tạo các nền chơn Đạo chơn chánh của nhơn sanh, cũng như các tôn-giáo khác. Đại-Đạo Cao-Đài nhưn nhữn sự bằng sống của Linh-hồn sau khi lĩa xác tục được cao siêu bởi lảm phoen chuyển kiếp luân hồi và sự báo ứng do hành đưng của mỗi người theo luật Nhơn quả.

TU-TRÌ:- Thì dạy lập công bồi đức, thủ giới trì trai trau giồi Đạo hạnh, tịnh dưỡng tinh-thần, tu tâm luyện tánh đưng đoạt vị thiêng liêng.

TINH-TÂM:- Thì truyền cho hàng chức sắc xứng đưng, những phương pháp do Thánh Ngôn chỉ dạy, hầu huấn luyện chơn linh để bước đđi cõi hư vô nhàn nhả. Muốn phổ-độ nhơn gian, tom góp các con cái Đấng Tạo-Hóa lại làm một, thì chỉ lấy sức mạnh thiêng liêng và Thánh-Giáo làm đưng huệ.

Giáo-Lý của Đạo Cao-Đài là một giáo lý gồm đủ cả tinh anh của các Chơn-Đạo Á-Đông và Gia-Tổ Giáo hợp một đđ sức chơn hưng hoàn cả đđ sức gây đưng Hòa-lĩnh cho nhơn loại trong budi tương lai mà hiện giờ đđ đưng truyền bá khắp một địa cầu với nhữn...

ĐOẠN III:-- QUAN NIỆM ĐẠI-ĐỒNG CỦA ĐẠO CAO-ĐÀI:--

Trong Thánh-Ngôn Hiệp-Tuyên Đức Chí-Tôn có dạy: " Vốn từ trước Thầy Lập ra Ngũ-Chi Đại-Đạo là : Nhơn Đạo, Thần-Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo, Phật-Đạo " tùy theo phong-hóa của Thần Nhân loại gây chính giáo, là vì khi trước Cần vô đức khôn, khôn vô đức duyệt. Thì nhân loại duy có hành-Đạo nơi Tư-Phương mình mà thôi. Còn nay thì nhân loại đã hiệp hiệp đại-đồng, Cần khôn đi tận thức thì lại bị phân nhiều Đạo kỳ mà nhân loại nghịch lẫn nhau, nên Thầy mới nhất định qui-nguyên phục-nhất "

Cũng trong một đoạn Thánh-Giáo Đức Chí-Tôn dạy:

" Thầy dạy Đạo cho các con một ngày một lần hóa đến chỗ Đại-Đồng Tôn-Giáo, chẳng phải phân chia nhân loại, chẳng nào các con hiểu dạng Đạo Lý rõ-ràng thì sự lầm lạc của các con mới tuyệt dứt. Sự lầm lạc dứt thì các con mới đạt đến chỗ tối cao, tối thượng của Đạo, chừng đó các con mới biết các tôn giáo là lý đồng, chọn truyền có một thì ngày giờ ấy là ngày Đại-Đồng kế oạn.

- " Thầy xưng thế kỷ ba khai Đạo,
- " Đem bà nền tôn-giáo thuyết minh,
- " Gây cớ chủ-nghĩa Hòa-Đình
- " Đại-Đồng chánh-lý Đạo Huỳnh phát hung.
- "
- " Rằng tuy khác biệt cách vôi,
- " Nhưng ở dưới Trời thì lại một Cha,
- " Tuy khác tiếng khác da khác giống,
- " Nhưng cũng đồng sự sống như nhau,
- " Dưới thân cho tới trên đầu,
- " Tay chân máu thịt chỗ nào khác đâu "

Kính thưa Quý Ông, Quý Bà;

Cuộc tuần hoàn xây chuyển, thời kỳ hiện tại là thời kỳ Hạ Nguồn tam chuyển, định trở lại đầu Thượng-Nguồn Tứ chuyển, là nguồn Tạo Hóa tức là nguồn Thánh Đức vô-tội, mà ngày nay nhân trí đã vượt qua khỏi nguồn tán hóa, tâm tiến lên địa-vị tối cao phạm trần thì mất hẳn đức tin về Đạo-tức, càng mất đức tin, càng đi sâu vào đường tội lỗi, vào cơ tự diệt thì loài người khổ tránh khỏi cái nạn tương tàn tương sát

Nhơn loại đang bị thống khổ và lặn xả vào cảnh tang thương vì tính thần ly-tán, nên Đại-Đạo Cao-Đài xuất hiện dạng phục hưng Không Giáo, ép dựng Nho-Tông làm khuôn Luật, Tổ chức Xã-Hội cho tận thiện tận mỹ, các dân tộc sẽ đối đãi với nhau như anh em một cha, ở chung một nhà cộng hưởng Đại-Đồng hạnh phúc.

Tiên khởi, Đại-Đạo lập thành tại nước Việt-Nam, nhiên hậu sẽ hoằng khai các miền Đông-Á qui hợp các Huynh chúng làm đễ sang qua Bạch-chúng Âu-châu, để đưa khắp thiên hạ trên đường Cộng yêu hòa ái.

Tóm lại: - Nguồn cội của Thế-Giới chính nghiêng về nhơn sanh loạn lạc, phát sanh bởi thiêu tình yêu đồng loại của loài người.

Vì phần đông nhơn loại dụng hết tinh-thần xu-hướng vào lối văn-minh vật chất, tranh giành nhau vì chỗ ở miếng ăn, mần vụ chữ kim thời mà phong đời tạc đỏi. Than ôi ! Luong sống văn-minh trồn ngổp đến đâu thì nên Luân lý nghĩa nghiêng tới đó.

Vì xa-hoa bóng bẩy của đời mà con người lẩn quên cái nhiệm vụ mẫu của Đạo. Nếu biết Đạo là căn bản cơ-quan sanh sanh hóa hóa của Trời, thì Trời là chủ tể của khôn vô-trụ cha chung của Vạn-loại, dĩ nhiên nhơn loại dưới thế gian này, dầu cho sắc da chủng tộc nào cũng là sanh em, thì phải thương yêu nhau đoàn kết nhau giúp đỡ lẫn nhau để tránh cảnh Huynh đệ tương tàn.

Hôm nay nền Đạo Cao-Đài khai-sáng tại nước Việt-Nam tác nhiên Đức Chí-Tôn giao cho dân tộc Việt-Nam trách nhiệm lãnh đạo dân đất nhơn loại đến chỗ Đại-Đấng Huynh Đệ để cộng hưởng Thái Bình Hạnh Phúc. Muốn đem lại Hạnh-Phúc Hòa-Bình cho nhơn loại, ngoài ra Đạo Đức nghĩa nhứt không còn phương pháp nào hơn nữa.

Tranh giành quyền lợi, gây nạn lửa binh, loài người chỉ làm cho mình tiêu tàn và mòn mỏi.

Thứ hỏi trước tình trạng xâu xé của thế-giới hiệ nay liệu chúng ta có tránh khỏi trận chiến tranh nguyên tử thứ Ba hay không

Người lẽ đứng phẩm tối linh hơn vạn vật, sự dữ dễ lan tràn thì sự lành của chúng ta trong các tôn giáo cũng phải thực hiện khắp nơi. Một Giáo-Hội với một giáo hội không đủ, thì cả giáo hội trong một nước hoặc hiệp đồng với cả Giáo Hội nhiều nước, mới có thể thành công trên đường bảo-tồn nhơn loại.

Một cây cỏ vô danh cũng có thể cứu mạng người, nếu đời sống của chúng ta đứng về mặt tinh thần Đạo-Giáo mà không làm đặng điều gì cho đồng bào nhơn loại thì đời người đâu sống được kiếp hoa. Vì đời hoa tuy ngắn ngủi mà khi hoa tàn mùi thơm của hoa cũng còn phương phát. - Vậy trước khi dứt lời tôi cầu nguyện ơn trên Đức Ngọc Hoàng Thượng đế ban hồng ân cho Trung Tá Tỉnh Trưởng và các cấp Chính Quyền địa phương này, được sức khỏe dồi dào, tinh thần tráng kiện để phụng sự cho toàn dân, hầu sớm đem lại thanh bình cho quê hương xứ sở.

Tôi cũng cầu nguyện che đấng thiêng liêng ban phúc lành
cho toàn thể đồng bào cũng như thiện Nữ Tín nữ, quý Ông, quý Bà, được
đầy hạnh phúc.

Tôi cầu chúc các quý Đại Đức, Tu-Sĩ các tôn giáo bạn
đặng thành công mỹ mãn trên đường hoàng pháp gieo rải giống lành và mong
mọi được đoàn kết cùng quý Ngài để cứu dân các chon lành qui về nguyên
bản./-

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma-Ha-Tát.

Long-an, ngày 17 tháng 2 năm Bình-Ngo
(Đi, 8/3/1966)

U. NGOC CHÁNH PHỐI-SU

Chí Trưởng Chức sắc Nam Phái C.T.Đ.

(Ký tên đóng dấu)

NGOC NIUQUAN-THANH.

Dayết y Bản sao: ngày 25 tháng 3 năm Bình-Ngo

Đầu-Phòng Văn Hòa-Viện

N.X.N.

Câu hỏi ĐỨC-CHÍNH-TÔN Khai Đại-Đạo Tại-Kỳ PHỔ-ĐỘ

Được THỜI-Sanh cũng Tứ-Thời.

Vậy?

Tứ-Thời là những thời nào?

Sự lễ bái đó đem lại cho chúng ta những ích lợi gì?

ĐỨC-CHÍNH-TÔN dạy cũng tứ thời là một phương-pháp hàm dưỡng tâm tánh rất nhiệm mầu.

Tứ-Thời chia làm bốn thời: Mỗi thời ý nghĩa như - dưới đây.

1.- THỜI TÝ hiến rượu:- Là chánh lý thiên khai u tý hữu nhất điểm lương sanh ấy giờ ngưng khí của Đấng CHÍNH-TÔN phết khởi sanh hóa vạn-vật, nên CHÍNH-TÔN dạy hiến rượu là sở dĩ gom góp cả trí não rỗng rỗng lực mạnh mẽ của toàn thể nhưn-sanh đều giúp hay về phần điển lực của Đấng CHÍNH-TÔN dựng vận chuyển Càn-Khôn sanh thành vạn vật.

2.- THỜI MẠO hiến rượu:- Là chánh lý dương-quang cực thịnh tức nhiên dương-cực nhi âm sanh ấy là giờ ngưng khí của Đấng CHÍNH-TÔN thịnh vượng nên Đấng CHÍNH-TÔN dạy hiến rượu; là sở dĩ gom góp cả trí não rỗng rỗng lực mạnh mẽ của toàn thể nhưn-sanh đều giúp hay về phần điển lực của Đấng CHÍNH-TÔN dựng vận chuyển Càn-Khôn sanh thành vạn vật.

3.- THỜI MẠO hiến trà:- Dùng Âm-Dương Thủy: là chánh lý âm dương vẫn lai giao thời đều hòa vạn vật. Ấy là giờ ngưng khí của Đấng CHÍNH-TÔN biến hóa vạn-vật cả linh hồn điều hòa yên tĩnh cũng toàn thể nhưn-sanh đến giúp hay về phần Bá-Pháp mà Đấng CHÍNH-TÔN dựng vận chuyển Càn-Khôn dựng dựng vạn-vật.

4.- THỜI DẬU hiến trà:- Là dùng Âm-Dương Thủy:- là chánh lý âm-dương vẫn lai giao thời ấy là giờ ngưng khí của Đấng CHÍNH-TÔN ngưng hạ vạn-vật giải đặc toại sanh, nên CHÍNH-TÔN dạy hiến trà gom góp cả linh hồn điều hòa yên tĩnh của toàn thể nhưn-sanh đều giúp hay về phần Bá-Pháp của Đấng CHÍNH-TÔN dựng vận chuyển Càn-Khôn dựng dựng vạn-vật.

Sự lễ bái đem lại cho linh thân về vật-thể của chúng ta hàm dưỡng được khí Thiêng-Liêng của Trời Đất - huệ tâm được cảnh mầu là trạng tức tâm hồn về phương diện

mà Đức CHỈ-TÔN có dạy rằng: " Trước khi vào lạy Thầy buổi tối phải tự hỏi mình coi phận sự ngày ấy xong hay chưa và lương tâm có cần rút điều chi chẳng? Nếu phận sự còn nét chưa rồi, lương tâm chưa an tịnh thì phải biết cải hóa rằng chuộc lấy cái lỗi của mình để làm.

Cũng lạy lạy phương pháp tu thân sửa tánh rất rất nhiệm mầu. Bà Thất-Mương có nói: Lễ bái thường hành tâm Đạo khởi,

Tóm lại, sự lợi ích của lễ bái cúng Tứ-Thời mà Đức CHỈ-TÔN đã dạy luyện Tâm-Bửu tức là người có, tinh khí, thần hiệp một để tạo giải ba món báo được trong sạch, nhẹ-nhàng, cảm-thông với Trời Phật hầu tiếp điển lành đem tưới tâm hồn được minh mẫn mới mong thoát khỏi của luân hồi được. /-

HIẾN-LỄ CẦU NGUYỆN

KHI ĐĂNG " TAM-BỬU " TINH, KHÍ, THẦN .
BÔNG , RƯỢU , TRÀ

Dâng Bông cầu nguyện:- Bạch Đức CHỈ-TÔN, và các Đấng Thiêng-Liêng chứng hưởng hoa, các con xin hiến cả ba - mình thể các con cho Thầy, cầu xin Thầy cùng các Đấng - ban ân cho hình thể các con đăng trạng kiện.

Dâng Rượu cầu nguyện:- Bạch Đức CHỈ-TÔN và các Đấng Thiêng-Liêng chứng hưởng tửu, các con xin hiến cả phi - phách trí não của các con cho Thầy, cầu xin Thầy cùng - các Đấng cho trí não của các con được mở mang sáng suốt.

Dâng Trà cầu nguyện :- Bạch Đức CHỈ-TÔN và các Đấng Thiêng-Liêng chứng hưởng trà, các con xin hiến cả linh - hồn của các con cho Thầy, cầu xin Thầy cùng các Đấng - ban cho linh hồn con được trường tồn vĩnh-viễn.

Các con xin hiến cả Tam-Bửu, Tinh, Khí, Thần - của các con cho Thầy làm món lợi khí, để mở mang cho - Đạo và tạo cơ Đồi cho mau thành tựu. /-

SAO Y NGUYỄN VĂN BẢN CHÁMI.

Bản Thuyết-Đạo của ĐỨC-HO-PHÁP tại Đền-Thánh

Đêm 20 tháng 7 năm Đinh-Hợi (DL: 14 - 9 - 1.947)

CHÍ-TÔN XUỐNG TẠI THẾ

Hôm nay Bản-Đạo giảng về CHÍ-TÔN xuống tại thế giảng đây về sự hiển nhiên, một cố là cáo báo trên hoàn cầu đã dâng và khi ấy cố vi-bằng kiết chứng, vậy không phải là nguy biến.

Các Tôn-Giáo bất kỳ ngôn-ngữ nào, nếu đề nghị về vấn đề ấy tức là nói đến đến Đạo-La-Mã. Là một Tôn-Giáo tối cổ, lấy sự tích CHÍ-TÔN giảng trên lần đầu tiên gọi là nút thế CHÍ-TÔN là BRAHMA (tạm dịch là BÀ-RA DA) đến thành Ti-Bết (khách trú gọi là La-Mã) ấy là một Tôn-Giáo tối-cổ, Bản-Đạo sẽ thuyết từ nơi xứ Ti-Bết đến đền La-Mã

Qua mười ngàn năm rồi, Đức CHÍ-TÔN mỗi năm chực năm đến độ một lần, đến với hình thế chỗ không phải Chơn-Linh như Ngai đến với chúng ta ngày nay, việc này toàn Cầu đang trên khắp mặt báo.

Khi đảng Cộng-Sản nổi lên đánh đổ đế quyền Nga, các Vương-Hầu Khanh-Tướng cũng bị giết, vị Hoàng-Đế thuộc - đồng Bạch-Nga bị Cộng-Sản giết trong lúc đảo-chánh, có một vị Hoàng-Thân chạy thoát đến lánh nạn ở Ti-Bết, nhờ lòng đạo-đức của đền Ti-Bết ở đó trong chỗ mà loài người bởi La-Mã Đạo-trị chỗ không phải thế trị, nhờ Đức Da-Lai-La-Ma bảo bọc nuôi dưỡng. Lòng ái quốc ưu quần đã giúp vị Hoàng-Thân ấy thoát nạn cùng gia-đình thân-tộc.

Khi đến Đền-Thánh được trọng đãi trong mười bữa yến ăn vui, nhưng lòng hoài cố cố ~~thao~~ đuổi theo mãi, phần thương Vua, phần nhớ nhà, Ngai mới vào yết-kiến Đại-Sư, - Da-Lai-La-Ma thấy sắc diện đoán biết ~~tham~~ bệnh của Ngai mới ngó ngay nói rằng: "Kỳ CHÍ-TÔN đến nguy như đã hẹn không Hoàng-Thân rạn đợi vài tháng CHÍ-TÔN sẽ đến. Nếu Ngai thấy được CHÍ-TÔN Ngai sẽ được ăn-úi lạ thường!"

Mấy vị Công-Hầu ở đó trước hai tháng rồi có hỏi Đức Da-Lai-La-Ma: "CHÍ-TÔN đến với cách nào và hình-thể người ra sao?" Trả-Lời: các Ngai muốn biết cứ đợi đến chừng đó sẽ thấy biết, chỉ xin căn dặn các Ngai chung-quanh Đền-Thánh có treo những thanh-chung, chừng nào những thanh-chung đó ré lên là CHÍ-TÔN đến vậy.

...2/-

May thay đến ngày, mấy vị Vương-Hậu và tể tướng tọc mạch muốn biết đã vào chỗ trước trong Đền-Thánh. Khi cả thiên hạ vào cúng rồi thì tất cả Thanh-cung đều khua, các bậc Đại-Sư qui niệm, mấy người kia cũng qui nhưng cổ lóng tai thò nghe từ ngoài xa dường như có nhiều tiếng chân ngựa-nhịp-nhặng đến trước Đền thì dứt.

CHI-TÔN từ từ vào, đến ngồi trên cái Ngai để sẵn thờ Ngai trong Đền-Thánh. Các vị Công-Dầu ấy hết sức kính-không, chứ vị Đại-Sư thì qui mọp mà họ chỉ qui nữa chừng mắt dòm theo hình ảnh CHI-TÔN đẹp đẽ vô cùng không bút-mực tả được, hào quang của Ngai rọi sáng khắp Đền cứ thường lệ mỗi năm chục năm Ngai đến một lần, tiên tri những hạnh tặng trong năm chục năm sẽ tới (Bà tiên tri ấy Bản-Đạo mới đọc không nhớ ở trong " Cao-Đài Giáo-Lý " hay sách nào Bản-Đạo sẽ tìm lại đọc cho toàn Đạo nghe). Mấy người ấy thấy Ngai đứng như trong tờ kết chứng vi-bằng. Nghe tiếng Ngai nói, nghe tiếng Ngai giảng Đạo rồi chứ vị. Khi giảng Đạo xong rồi, chứ vị Đại-Sư bái lễ xong thì hình ảnh CHI-TÔN biến mất. Những người ấy vẫn chưa tin, mượn cái đèn đem đến chỗ cái ngai thì thấy còn in-dấu vết ngồi trên nệm nhung.

CHI-TÔN đã đến Đền-thờ La-Mã đã thờ Ngai mười lăm ngàn năm, trải mười ngàn năm Ngai ban ơn tại mặt thế này Trên Thế-Giới có ba đền-thờ CHI-TÔN:

- 1.- Đền-Thờ La-Mã (Ti-Bết).
- 2.- Đền-thờ ở Ro-Me.
- 3.- Đền-thờ Cao-Đài.

Chúng ta mới lập sau đây. Đã hai ngàn năm đền Ro-Me CHI-TÔN chưa ngự đến, bởi tại sao? Ta có thể nói tại Ro-Me thờ không đúng. Chúng ta đổ số vọng ước ao nhờ CHI-TÔN thương đến với chơn-thần vô-hình dụng cơ-bút dạy Đạo, tại Đền La-Mã thế nào, thì chắc chúng ta cũng được Ngai ban ơn dường ấy, duy dân Ti-Bết hạnh phúc được kiến diện Thiên-Mơn, còn chúng ta chưa. Ước ao cả toàn sắc dân yêu ái cùng Ngai, giữ trung cùng Đạo, mai ra sau này sẽ có Ngai ngự thì hạnh phúc ấy sẽ ghi tạc sự xanh để ngàn đời như đền La-Mã. Hỏi ta được ân ấy chăng? Được mà kiếp này chầy, do tâm-đức của nội giống Việt-Nam giờ nào CHI-TÔN đến lập Đạo với hình thể đó, nước Việt-Nam sẽ là ăn trên tòa tâm hồn loại người thì mới mong mới được hòa-bình thế-giới đại-dộng, ước mong thế nào được mau sớm, người ta mười lăm ngàn năm, không chắc gì ta được sớm.

Xin dân-tộc Việt-Nam mà Ngài nhìn là con yêu dấu
được đủ đầy Đạo Đức như dân Ti-Bết thì mới mong được ân
thâm trọng ấy, nếu không đúng như thế sẽ trẻ nòi khổ
thấy được CHÍ-TÔN, thì cái hại còn lâu.

Giải-nghĩa:- I-a-Hô : Nhà truyền giáo Đạo-Phật.

Delailama : hay là Đại lama.

Thượng-Tọa Đại-Sư trong các chùa Phật.
ở Hồng-Cổ và Tây-Tạng.

ĐẠO LỤC Y NGUYỄN VĂN.

T H I

- Cười chê kẻ thế ít người tu.
- Cười bợn anh nhi tối mịt mũ
- Cười ngất thối đời ưa nắng hạn,
- Cười nồn cuộc thế ghét mưa thu
- Cười khan bầy én không phương đố
- Cười rộ lũ nhè một tiếng ngu
- Cười bầy Trần-Dian không biết Đạo.
- Cười chế kẻ thế ít người Tu.

H Á T - N Ư Ớ N G

TRUY BỐI QUỐC-TẾ TIỀN-ĐOÁN VIỆT-NAM
 Thống-Nhất trong 10 năm tới.

HÀN-THÀNH : 10 - 9 (AP)

Tổng-Thống HOA-KỲ RICHARD NIXON sẽ tái đắc cử - và Đại-Liên sẽ sáp nhập vào Hoa-Lục trong vòng 5 hay 6 năm tới, các nhà bối Á-CHÂU hiện đang tham dự đại - hội bối toàn Quốc-Tế kỷ nhì tại đây do Tiên đoán như vậy hôm chủ nhật.

Khoảng 100 bối toàn gia đại diện cho Nhật-Bản, - Án-Độ, Đại-Liên và Đại-Hàn đã tiên đoán rằng sẽ không xảy ra Thế-Chiến nhưng cuộc Chiến-Tranh lạnh giữa hai khối chính sẽ vẫn tiếp tục cho tới 1 thời gian nào đó.

Họ cũng dự đoán rằng việc Thống nhất các Quốc-Gia bị phân ly như Đức-Quốc, Hàn-Quốc và Việt-Nam có thể sẽ thực hiện được trong vòng 10 năm tới cùng với việc Nga-Sô và Hoa-Kỳ tìm kiếm các phương cách duy trì nền hòa bình Thế-Giới.

Đại hội 5 ngày nhằm thảo luận việc nghiên cứu tiên đoán về lãnh vực khoa học và xúc tiến nền Hòa-Bình Thế-Giới đã khép dứt hôm chủ nhật sau khi chấp - thuận một bản điện văn gửi cho Tổng thư ký Liên-Hiệp-Quốc Kurt W ALTHEIM cam kết rằng các nhà tiên tri sẽ tiếp tục cố gắng xúc tiến tạo một nền Hòa-Bình và đời sống hạnh phúc cho toàn thể nhân dân trên Thế-Giới - giống như ông W ALTHEIM đã thực hiện cùng với tổ chức Liên-Hiệp-Quốc.

Một nhà tiên tri khác cho hay khoảng năm 1990 - một bậc Thánh-Nhân như Chúa KITO sẽ xuất hiện tại Á - CHÂU, phía TB Nhật-Bản có thể tại Hàn-Quốc.

Các dân tộc Á-CHÂU sẽ bị mất mùa lớn nhất trong lịch sử khoảng năm 1977 và Đông-Á sẽ bị lụt vào năm - 1984. Họ còn tiên đoán là Liên-Hiệp-Quốc sẽ gặp những chuyện buồn và các thủ tục về hôn lễ đơn giản sẽ - xuất hiện trước năm 2.000.

Đông dân chủ Mỹ sẽ chỉ/thắng trong cuộc bầu cử - Tổng-Thống sau khi bị thất bại trong 2 cuộc bầu cử.

Cuộc thảo luận giữa Hội-Hồng Thập-Bí Đức và Đại-Hàn về vấn đề tái hợp các gia đình bị chia cách sẽ có kết quả trước tháng 9 năm 1974./-

L A T H U T T I E N T R I

Nước VIỆT-NAM nằm trên một địa lý bán nguyệt hình cầu dung thành một con rồng, từ ải Nam-Quan đến Cà-Mau. Những kiến diện tích khi mới lập Quốc, Đế đô của chúng ta nằm ở phương Bắc, đuôi con Rồng nên cơ đồ Quốc-Gia khổ vung đặt bị ngoại xâm chiếm triển miên. Sau đó quý vị Tiên-Đế của chúng ta mới dời Đô vào Miền Trung đặt ngôi Cửu Ngủ nơi đây, nhưng cũng không tránh khỏi ngoại xâm từ đó đến nay. Tuy biết rằng đây Trường-Sơn Miền Trung có một LONG-HUYỆT khả vung chắc, có thể lập nơi đô lập Đế-Đô.

Chúng ta có thể suy nghiệm là tương tượng bản đồ VIỆT-NAM rồi thấy nếu lấy Miền Trung đặt Đế-Đô thì mất cân xứng của một nước.

Và Miền Trung khúc mình con Rồng, ngoài Bắc đuôi và Miền Nam là khúc đầu.

Biết đâu vì nhất vận thời Nước VIỆT-NAM chưa đến ngày vinh quang cõi sơn xiêng xích nên quý vị Tiên-Đế quên đi về vận đề Địa-Lý.

Do bởi HUYỆT-HẦU không chính đặt, nên suốt hơn bốn ngàn năm nay Nước VIỆT-NAM chúng ta đồng cam chịu sống trên túi nhục khạc danh rằng những đời: ĐINH, LÊ, LÝ, TRẦN chúng ta cũng hiệu dương một nhục khi hào hùng bất khuất trên hòa vũ. Rồi giông lịch sử huyết lệ dâng đầu vào đó không thoát cảnh nửa mùa.

Bởi trạng huống đau buồn của dân tộc VIỆT-NAM chúng ta mà cụ NGUYỄN-BÌNH-KHIÊM tức Đức TRẠNG-TRÌNH đã than một câu rằng:

Nước NAM từ họ HỒNG-BANG
Biên đầu cuộc thế giang sơn nổi dân
Từ ĐINH, LÊ, LÝ, TRẦN thuở trước,
Đã bao đời ngôi nước đổi thay,
Cổ cây cam chịu pheai mậu,
Và đâu chung số mậu đảo VIỆT-NAM.

Để chiêm ngưỡng lý số Nước VIỆT-NAM liên quan đến tình hình Thế-Giới, thì Đức TRẠNG-TRÌNH có Tiên đoán và quả quyết:

Cứu cứu kiên khôn vì định,
Trong sáu chữ này chỉ lăm bốn tuần để đi đến (Hòa-Bình-Thế-Giới)

NHẤT TUẦN CỨU CỨU

Năm Ất-Dậu 1945 đến năm Giáp-Ngo 1954.

Trước năm 1945 đệ nhị Thế chiến bùng nổ giữa phe ĐỨC-NHẬT đánh nhau với PHÁP, MỸ, ANH, ANGA là giai đoạn khởi đầu biếm thế nhân loại một tình thương cầu xé nhau trên miếng đất chung giếm phần lương tri.

Tuy vậy nhân loại tưởng rằng năm 1945 được thấy Hòa-Bình-vĩnh viễn khắp Thế-Giới nào ngờ mồm tham vọng của phe Đổng-Hình không chịu buông thả tạo nước nhược tiểu.

Pháp Quốc thế chiến lần thứ hai, nước Việt-Nam có sự hỗ trợ ngầm của ANH, MỸ..

Nước Việt-Nam cam chịu thống trị thêm 9 năm người PHÁP

Đầu xx cũng/sự đoạn kết mông manh của nhân dân Việt-Nam, hơn nửa người lãnh đạo Quốc-Gia trong lúc ấy không tránh khỏi chánh nghĩa bạo vệ dân tộc.

((Thầy Tăng còn muốn vào chiến,
Gà con lạc mẹ Tây Phiên thêm tận.

Qua năm Giáp-Ngọ (1954) tạm an
Phên chia Quốc Cộng giăng sơn thối rồi."

NHỊ TUẦN CỨU CỨU

Năm Giáp-Ngọ (1954) đến năm Quý-Meọ (1963).

Chu kỳ chín năm này là giai đoạn trả quả do Đức VUA MÃNH, MẠNG phạm luật thiên điều giết người Đạo Thiên-Chúa Giáo - chết một cách oan uổng.

Xen vào đó Hoa-Kỳ mượn thế họa vô đơn chí vận mạng nước-Việt-Nam chưa được thanh bình, tiếp tay ủng hộ Miền Nam Việt Nam trên giả thiết chống Cộng.

Những lời Tiên tri của Thánh Nhân đã vạch người đời rõ-biết. Nước Hoa-Kỳ giúp Miền Nam Việt-Nam chống Cộng, nằm trong khía cạnh quyền lợi của Hoa-Kỳ nhiều hơn.

Chúng mình sự tính toán ấy là ngày 01 tháng 11 năm 1963 Tổng-Thống NGÔ-ĐÌNH-DIỆM bị thanh toán chết đau thương..

"Từ năm Giáp-Ngọ (1954) đến năm Quý-Meọ (1963)

Dân miền nam cam chịu hăm hiu
Nhà NGÔ thụ tử bất bình;
Bác NƯƠNG hờn hờ nỗ tạnh ruột gan

TAM TUẦN CỨU CỨU

Năm Quý-Meọ (1964) đến năm Nhâm-Tý (1972)

Thao dịch lý tuần hoàn vũ trụ sự vay trả của dân tộc Việt-Nam chưa chấm dứt cạnh máu lửa giữa tình huynh đệ với nhau, bởi còn một nghiệp Quốc phải đền là nợ máu với thiếu số (số dân tộc Chăm.

Nên mây Trời khiến người lãnh Đạo Quốc-Gia ta bằng lòng - xua quân mở thêm đế hộ chiến tranh hai mặt trận Cao-Miên và Ai-Lao.

"Cuối năm Quý-Meọ (1963) than di!
Dân tình xáo trộn hết đời nhà NGÔ
Quân quyền thay thế nhập mô
Kinh ban đầu thấy dân khô xác hình
Nợ CHĂM khởi trả van xin
Miền Lào hai nước hồn hình đầu còn

-2-

137 Nhâm-Tý (1972) thay tạm: Hòa-Bình
Trung thu ngọn lửa vô tình diệu tan

TỬ TUÂN CỨU CỨU

Năm Nhâm-Tý (1972) đến năm Tân-Dậu (1981).
Đây là chu kỳ chót của nước Việt-Nam và cũng là đánh -
đấu bước sang ngày phục quốc . . .

"Khi nào chuột (1972) rút huê tha
Thung hũng đất viết khời mạng Trưng quân
Trần (1973) cày lúa má ăn cần
Âm binh đầu giữa đêm rừng loạn ra
Cọp (1974) gầm một tiếng thiết tha
Cay bay để chạy quỉ ma ghé hồn
Lều (1975) kêu hạo kiệt chính đơn
Bảy giờ khời nghĩa đẹp loại ác ôn
Bình-Thìn (1976) gặp dựng quốc hồn
Kưng hồ niên hiệu Thôi-bình vang rêu
Còn người nước Việt hiền nghèo
Tứ bản, Cộng-Bản giao kèo một tên
Đầu Quân Bình-Tý (1977) bắt bình
Lý, Ngạc, Đậu, Cộng chiến chính nổ bùng
Ba thân, ba nhỏ tranh hùng
Đông, Tây thiên hạ vẫy vẫy tự do
Cáo (1978) Dê (1979) ếch nằm co ro
Kiệt bao Tướng Soái quạ dò Diêm-Dương
Thách ai giải kể đoạn trường
Tàn cho Thế-Giới dứt đường chiến tranh
Thử (1980) đến ngó cảnh tang thành
Đông tàn Tây bại sang Gà (1981) bình yên

H I A I - L G H I A

Năm Nhâm-Tý (1972) thế nào cũng giải quyết được -
một phần lớn sự chém giết giữa Nam, Bắc. Hoa-Kỳ không thể kéo dài -
chiến tranh nữa được, vì chu kỳ Hòa-Bình đã diễn tại Việt-Nam chắc -
chắn trong năm Tý, Hoa-Kỳ đã rút Quân về tất cả, chỉ còn lại Cố -
Vấn Kinh Tế.

Năm Quý-Sửu (1973) giai đoạn phôi thay, khởi đầu sự đoàn -
kết dân tộc, tức nhiên lòng người chưa được ổn định, có phần xáo -
trộn. Âm binh ở đây có nghĩa những xâu xe thành toán nhau, mọi công -
việc làm phải cần thận đùm, để gia chấp sẽ có nguy hại.

Năm Giáp-Dần (1974) có một tiếng Sấm nổ Diêm Bảy Múi Châu -
Đốc xuất hiện một CHƠN-NHƠN sắp ra đời làm cho bọn Quý-Vương và
Ng-Vương bắt đầu lo sợ, động làm bá chủ bằng súng đạn, tiếng nổ này
có quyền năng phá thương. Cảnh tình người có óc Kâm Lăng Tế-quốc.

Năm Ất-Dẹo (1975) Đổng Thiên-Long kêu gọi những bậc trung
thành ẩn sĩ mau chón qui trực thành một khối đợi ~~khánh~~ phò vị -
CHƠN-NHƠN xuất hiện và đồng thời khởi nghĩa dẹp loạn phen Quốc -
hại dân.

Năm Bình-Thìn (1976) hồn nước bách Việt đã kết tinh đúc -
thành một vị CHƠN-NHƠN trên một năm . . .

x Lấy Niên hiệu Thái-Bình đặt Đạo Đức vạn chương. Khi vị này ra mặt trên Cửu Quốc thì Tư-Bản và Cộng-Sản bắt đầu ngấm thù-nghịch.

Năm Canh-Thân (1980) Canh cô mồm đầy ác khí xung-
tấn Trung Thiên Đức Thượng-Đế quá đau buồn thấy nhưn loại chế
chết hơn hai phần ba mà không thể cứu ~~được~~.

" Ân-Nhân nhờ ngày sáng Mậu-Ngũ (1978)
Ước ao được thấy bữa Canh-Thân (1980)
Cho hay bốn biển ba đảo dậy
Củ rống nghe vang mới thỏa lòng
Là năm Rồng, Rắn, Ngựa, Dê
Chúng sanh Thế-Giới ẽ Hà thây phối "

Năm Tân-Dậu (1981) Phật-Vương xuất tại Miền Nam Việt
Nam với các vị đại Lĩnh căn hậu phò trợ giải hòa Thế-Giới,
đem cho nhân loại sống một cảnh thanh bình, đẹp ngả hận thù.

KẾT-LUẬN: Từ năm Nhâm-Tý (1972) đến năm Tân-Dậu (1981)
có ba giai đoạn:

1-/ Năm Nhâm-Tý (1972) Quý-Sửu (1973) Giáp-Dần (1974) là-
giai đoạn nhện dện Việt-Nam phục Quốc, chọn lọc người thanh-
kiêm đứng ra phụ vụ Quốc-Gia trên tinh thần Huỳnh-Đệ một-
huyết thông.

2-/ Năm Ất-Mẹo (1975) Bính-Thìn (1976) Đinh-Tỵ (1977):-
là giai đoạn biến động Thế-Giới dãnh nhau quyền lợi giữa tư-
bản và cộng-sản; tiếng súng dôi bên sẽ vào Năm Đinh-Tỵ (1977)

3-/ Năm Mậu-Ngũ (1978) Kỷ-Mùi (1979) Canh-Thân (1980) -
là giai đoạn chốt chấm dứt nhóm người tham tàn vô luân. Cuối-
Thế Kỷ 20 sấm sét cả trời đông tây, nhiều cảnh tượng hãi hùng
xuất hiện, làm cho nhân loại điên đảo chưa từng thấy từ đầu-
Thế kỷ 20 đến nay.

Một cuộc biến thiên Thế-Giới vạn minh vật chấy, cam chịu
cuối đầu trước định luật hình phạt của Đấng Tạo-Hóa.

Năm Tân-Dậu (1981) Thế-Giới khônng thể giải quyết cuộc-
đám mậu (Đanh, Lợi, Tình.) của Thế-Giới, Nên Đức Thượng-Đế cho xé
xuống trên một vị ĐẠI-GIÁC KIM-TIÊN lấy pháp hiệu là PHẬT-
VƯƠNG DI-LẠC sẽ đứng đầu giảng hòa mọi bất đồng và hen tình-th
thương khắp ngoại bản. Ngài sẽ sống lập một kỷ nguyên "LIÊN-
HOA-CHÂU" đưa nhân loại sống một cuộc đời an lạc vĩnh cửu-
tại trên gian.

Chấm dứt chiến tranh trên Thế-Giới./-

Tú-Sĩ

H Ò A N - - L Ộ C